

Số: /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/06/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2040/QĐ-BCT ngày 14/8/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 5892/TTr-SCT ngày 18/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên *(có Phụ lục I kèm theo)*.

Điều 2. Quyết định này bãi bỏ 14 thủ tục hành chính cấp tỉnh lĩnh vực Xuất nhập khẩu, cụ thể như sau:

1. Bãi bỏ 02 thủ tục hành chính lĩnh vực Xuất nhập khẩu *(số thứ tự 2, 12, mục XIV, phần A, Phụ lục I)* ban hành kèm theo Quyết định số 2394/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên;

2. Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Xuất nhập khẩu *(số thứ tự 3, mục IX, phần A, Phụ lục I)* ban hành kèm theo Quyết định số 1601/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên;

3. Bãi bỏ 03 thủ tục hành chính lĩnh vực Xuất nhập khẩu *(số thứ tự 50, 51, 55, mục VI, phần A, Phụ lục I)* ban hành kèm theo Quyết định số 1488/QĐ-UBND ngày 23/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên;

4. Bãi bỏ 05 thủ tục hành chính lĩnh vực Xuất nhập khẩu *(số thứ tự 2, 3, 4, 5, 6, mục II, phần A, Phụ lục I)* ban hành kèm theo Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 06/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên;

5. Bãi bỏ 03 thủ tục hành chính lĩnh vực Xuất nhập khẩu *(số thứ tự 59, 60, 61, mục II, phần A, Phụ lục I)* ban hành kèm theo Quyết định số 1943/QĐ-UBND ngày 22/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên.

(có Phụ lục II kèm theo)

Điều 3. Giao Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm công khai nội dung thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định; thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm theo Quyết định này và Quyết định số 2040/QĐ-BCT ngày 14/8/2026 của Bộ Công Thương đã công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/9/2026.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Công Thương;
- Cục KSTTHC, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh (Công khai trên Cổng TTĐT tỉnh);
- Lưu: VT, CNN&XD, HCC.

Anhntk.8/2026

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Loan

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số:/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU (15)						
1	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy phép gia công hàng hóa	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Địa chỉ: Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	Không	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương.	Một cửa
2	Thủ tục gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đúng quy định.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: - Trung tâm Phục vụ	Không	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết
			hành chính công cấp tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Địa chỉ: Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.		số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương	
3	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy phép quá cảnh	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đúng quy định	Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Địa chỉ: Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	Không	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy 17 định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương.	Một cửa
4	Thủ tục cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thuộc diện áp	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp	Không	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2026 quy định chi tiết một số điều và biện	Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết
	dụng biện pháp tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu		tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Địa chỉ: Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.		pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương.	
5	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Địa chỉ: Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	Không	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương	Một cửa
6	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.	Không	Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết
			- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Địa chỉ: Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.		ngoại thương.	
7	Thủ tục cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Địa chỉ: Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	Không	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương.	Một cửa liên thông
8	Thủ tục cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh. - Trung tâm Phục vụ	Không	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý	Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết
			hành chính công cấp xã. Địa chỉ: Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.		ngoại thương.	
9	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh chuyên khẩu	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Địa chỉ: Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	Không	- Luật Thương mại; - Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương.	Một cửa
10	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy phép: kinh doanh tạm nhập, tái xuất; tạm nhập, tái xuất theo hình	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp	Không	Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương.	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết
	thức khác; tạm xuất, tái nhập; kinh doanh chuyên khẩu		xã. Địa chỉ: Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.			
11	Thủ tục cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định pháp luật	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Địa chỉ: Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	Không	- Luật Thương mại; - Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương.	Một cửa
12	Thủ tục cấp Giấy phép gia công hàng hóa thuộc diện hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đúng quy định.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp	Không	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết
	khẩu, tạm ngừng nhập khẩu		xã. Địa chỉ: Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.			
13	Thủ tục cấp Giấy phép gia công quân phục xuất khẩu cho các lực lượng vũ trang nước ngoài	19 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Địa chỉ: Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	Không	Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương.	Một cửa liên thông
14	Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu quân phục để làm mẫu phục vụ hoạt động gia công	19 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp	Không	Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương.	Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết
			xã. Địa chỉ: Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.			
15	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy phép gia công quân phục và Giấy phép nhập khẩu quân phục để làm mẫu	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định.	Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Địa chỉ: Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	Không	- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương.	Một cửa

PHỤ LỤC II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày.....tháng.....năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung/bị bãi bỏ
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH		
LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU (14)		
1	Thủ tục gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh	Quyết định số 2040/QĐ-BCT ngày 14/8/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
2	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy phép quá cảnh	Quyết định số 2040/QĐ-BCT ngày 14/8/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
3	Thủ tục cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thuộc diện áp dụng biện pháp tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu	Quyết định số 2040/QĐ-BCT ngày 14/8/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung/bị bãi bỏ
4	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu	Quyết định số 2040/QĐ-BCT ngày 14/8/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
5	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất	Quyết định số 2040/QĐ-BCT ngày 14/8/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
6	Thủ tục cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác	Quyết định số 2040/QĐ-BCT ngày 14/8/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
7	Thủ tục cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập	Quyết định số 2040/QĐ-BCT ngày 14/8/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
8	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu	Quyết định số 2040/QĐ-BCT ngày 14/8/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung/bị bãi bỏ
9	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/cấp lại Giấy phép: kinh doanh tạm nhập, tái xuất; tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác; tạm xuất, tái nhập; kinh doanh chuyên khẩu	Quyết định số 2040/QĐ-BCT ngày 14/8/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
10	Thủ tục cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định pháp luật	Quyết định số 2040/QĐ-BCT ngày 14/8/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
11	Thủ tục cấp Giấy phép gia công hàng hóa thuộc diện hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu	Quyết định số 2040/QĐ-BCT ngày 14/8/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
12	Thủ tục cấp Giấy phép gia công quân phục xuất khẩu cho các lực lượng vũ trang nước ngoài	Quyết định số 2040/QĐ-BCT ngày 14/8/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
13	Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu quân phục để làm mẫu phục vụ hoạt động gia công	Quyết định số 2040/QĐ-BCT ngày 14/8/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung/bị bãi bỏ
14	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/cấp lại Giấy phép gia công quân phục và Giấy phép nhập khẩu quân phục để làm mẫu	Quyết định số 2040/QĐ-BCT ngày 14/8/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương